

— Hạng 2 được trợ cấp 1 lần 50 đồng, phụ cấp tạm thời 50 đồng, cộng là 100 đồng.

— Hạng 3 được trợ cấp 1 lần 80 đồng, phụ cấp tạm thời 80 đồng, cộng là 160 đồng.

— Hạng 4 được trợ cấp 1 lần 110 đồng, phụ cấp tạm thời 110 đồng, cộng là 220 đồng.

— Hạng 5 được trợ cấp 1 lần 140 đồng, phụ cấp tạm thời 140 đồng, cộng là 280 đồng.

Những người bị thương trước ngày 1-7-1982, nhưng đang còn điều trị vết thương và ra viện từ ngày 1-7-1982 trở đi, cũng được phụ cấp tạm thời quy định tại quyết định số 105-HĐBT.

### III. ĐỐI VỚI GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

Theo điều 2 quyết định số 105-HĐBT, gia đình các liệt sĩ hy sinh từ ngày 1-7-1982 trở đi thuộc diện hưởng trợ cấp tiền tuất một lần được phụ cấp tạm thời bằng 100% mức trợ cấp đang hưởng.

Cụ thể như sau:

1. Gia đình của liệt sĩ là người hưởng chế độ tiền lương hoặc sinh hoạt phí, nếu trợ cấp tiền tuất 1 lần tính theo 6 tháng lương (bao gồm cả lương chính và các khoản phụ cấp và trợ cấp khác nếu có) hoặc sinh hoạt phí của liệt sĩ chưa bằng 600 đồng, thì được trợ cấp bằng 600 đồng.

Gia đình của liệt sĩ là người không có tiền lương hoặc sinh hoạt phí thì được trợ cấp tiền tuất 1 lần là 600 đồng.

2. Gia đình của liệt sĩ là người không có tiền lương hoặc sinh hoạt phí, nếu còn thân nhân đủ điều kiện hưởng tuất tháng thì ngoài tiền tuất hàng tháng, được trợ cấp lần đầu là 180 đồng.

Gia đình của quân nhân tử trận, nếu trợ cấp tiền tuất 1 lần tính theo quy định hiện hành chưa bằng 540 đồng, thì được trợ cấp 540 đồng.

Các Sở, Ty thương binh và xã hội cần có kế hoạch triển khai thực hiện sớm thông tư này, phải làm nhanh các thủ tục cần thiết, nhất là đối với những người đang hưởng trợ cấp, bảo đảm cho anh chị em được hưởng đầy đủ khoản phụ cấp tạm thời nói trên, chậm nhất là vào quý IV năm 1982.

Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 1982

K.T. Bộ trưởng

Bộ Thương binh và xã hội

Thứ trưởng

NGUYỄN KIẾN

**THÔNG TƯ số 8-TBXH ngày 20-7-1982 hướng dẫn việc quy định lại một số khoản chi cho thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và việc bù giá một số mặt hàng bán thêm cho thương binh, bệnh binh.**

Đề đáp ứng một phần những nhu cầu thiết yếu cho thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ phù hợp với tình hình giá cả hiện nay, sau khi trao đổi thống nhất với Bộ Nội thương và Bộ Tài chính, Bộ Thương binh và xã hội hướng dẫn việc định lại một số khoản chi cho thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và việc bù giá một số mặt hàng bán thêm cho thương binh, bệnh binh như sau.

#### I. TẠM THỜI ĐỊNH LẠI MỘT SỐ KHOẢN CHI CHO THƯƠNG BINH, BỆNH BINH, GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

1. Mức chi cho lễ báo tử liệt sĩ là một trăm năm mươi đồng (150 đồng).

2. Mức tiền ăn trong các ngày lễ, tết cho thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng, bố, mẹ, con liệt sĩ đang ở các khu điều dưỡng thương binh, các nhà nuôi dưỡng bố mẹ, con liệt sĩ là bảy đồng (7 đồng) một ngày một người (thương binh, bệnh binh được 7 ngày một năm; người có công với cách mạng, bố, mẹ, con liệt sĩ được 5 ngày một năm).

3. Mức tiền ăn đối với thương binh hưởng trợ cấp thương tật về gia đình trong thời gian lắp chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình ở các Trung tâm phục hồi chức năng là năm đồng (5 đồng) một ngày một người.

Tiền bồi dưỡng cho mọi thương binh trong lần đầu tập sử dụng chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình ở các Trung tâm phục hồi chức năng là năm đồng (5 đồng) một ngày một người.

4. Trợ cấp đối với thương binh gái ở trại điều dưỡng thương binh khi sinh đẻ, mất sữa, sảy thai, nạo thai áp dụng như chế độ đối với nữ công nhân, viên chức Nhà nước quy định tại thông tư số 16-TT/TCĐ ngày 27-6-1981 của Tổng công đoàn, cụ thể là:

— Tiền trợ cấp bồi dưỡng khi đẻ là tám mươi đồng (80 đồng).

— Tiền trợ cấp sấm tã lót là bảy mươi đồng (70 đồng). Nếu đẻ sinh đôi, sinh ba thì được hưởng trợ cấp bồi dưỡng và sấm tã lót gấp đôi, gấp ba.

— Tiền trợ cấp mất sữa sáu mươi đồng (60 đồng) một tháng cho đến khi con đủ 10 tháng. (Căn cứ vào giấy khai sinh và giấy chứng nhận mất sữa của cơ quan y tế để tính thời gian trợ cấp cho đến khi con đủ 10 tháng; không căn cứ vào thời gian cấp bán và định lượng sữa bán của mậu dịch quốc doanh).

— Tiền trợ cấp bồi dưỡng khi sảy thai, nạo thai là hai mươi đồng (20 đồng).

5. Thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng, bố, mẹ, con liệt sĩ ở các khu điều dưỡng thương binh, các nhà

nuôi dưỡng bố, mẹ, con liệt sĩ được cấp tiền tàu xe khi đi nghỉ phép, đi về thăm quê; thương binh, bệnh binh đi khám bệnh, chữa bệnh, đi làm chân tay giả, dụng cụ chỉnh hình được cấp tiền tàu xe và tiền trợ cấp đi đường theo quy định hiện hành của Nhà nước.

## II. BÙ GIÁ MỘT SỐ MẶT HÀNG BÁN THÊM CHO THƯƠNG BINH, BỆNH BINH

Do điều kiện và khả năng kinh tế hiện nay, Bộ tạm thời quy định lại việc bán thêm một số mặt hàng cho thương binh, bệnh binh như sau:

1. Thương binh bị cụt chân, tay, bị thương sọ não được mua len hoặc sợi tổng hợp thay len để đan bọc mồm cụt, đan mũ bị đầu theo định lượng: 75 gam cho thương binh sọ não hoặc cụt chân trên gối; 50 gam cho thương binh cụt chân dưới gối; 25 gam cho thương binh cụt tay hoặc cụt chân sát mắt cá. Thời hạn dùng là năm (5 năm); giá mua là giá lẻ thương nghiệp, thương binh được Nhà nước bù phần chênh lệch giữa giá cung cấp cũ và giá lẻ phải mua.

2. Thương binh, bệnh binh nặng ở khu điều dưỡng thương binh được mua theo niên hạn:

a) Mỗi năm một quần lót và một áo lót.

b) Năm năm (5 năm) một áo ấm (áo bông, áo trấn thủ hoặc áo sợi).

c) Bảy năm (7 năm) một chăn (chăn bông hoặc chăn chiên nội).

Thương binh, bệnh binh mua theo giá lẻ thương nghiệp và được Nhà nước bù phần chênh lệch giữa giá cung cấp cũ và giá lẻ phải mua.

3. Thương binh, bệnh binh nặng ở khu điều dưỡng thương binh được cấp theo niên hạn:

a) Thương binh sọ não hoặc cụt chân, tay được cấp mũ bị đầu hoặc bọc mồm cụt dùng trong năm năm (5 năm).

www.LawSift.com  
Tel: 84-8-38436684

b) Thương binh bị liệt chân hoặc tay được cấp một đôi bít tất chân hoặc tay dùng trong ba năm (3 năm).

c) Thương binh bị thương ở ngực, bệnh binh bị lao phổi, hen xuyên, mổ dạ dày, gan, tim, thận mãn tính hoặc già yếu được cấp áo ấm (áo bông, áo trấn thủ hoặc áo sợi) dùng trong năm năm (5 năm).

d) Thương binh hỏng mắt được cấp kính râm loại trung bình, thời hạn dùng từ ba năm (3 năm) trở lên. Nếu kính hư hỏng thì được sửa chữa hoặc cấp kính khác. Nếu mất kính không có lý do xác đáng thì sau khi hết thời hạn ba năm (3 năm) mới được cấp kính khác.

Những thương binh, bệnh binh đã được cấp mũ bít đầu, bọc mồm cụt và áo ấm thì không mua các mặt hàng này nữa.

Những mặt hàng nói ở điểm 3 do khu điều dưỡng thương binh dự trữ và mua theo giá lẻ thương nghiệp.

### III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Các khoản chi nói ở phần I được áp dụng từ ngày ban hành thông tư này.

2. Niên hạn các mặt hàng nói ở phần II được bắt đầu tính từ lần bán hoặc cấp cuối cùng trước đây; riêng quần áo lót thì năm 1982 được mua cả bộ.

Những mặt hàng vải sợi miễn phiếu (áo bông, áo trấn thủ, chăn bông) có quy định thời gian sử dụng nhưng cũng căn cứ thực tế khi nào rách mới bán hoặc cấp.

Hàng năm, Ty, Sở thương binh và xã hội căn cứ số thương binh, bệnh binh có tiêu chuẩn và đến niên hạn được mua hoặc được cấp các mặt hàng nói trên, lập dự trữ gửi về Bộ (Vụ kế hoạch — tài vụ) đồng thời lập dự trữ các mặt hàng gửi Ty, Sở thương nghiệp để thương nghiệp có kế hoạch chuẩn bị hàng bán cho thương binh, bệnh binh.

Về khoản tiền bù giá và phương thức bù giá, Bộ sẽ hướng dẫn sau khi có biểu giá thống nhất của Ủy ban Vật giá Nhà nước.

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 1982

K.T. Bộ trưởng

Bộ Thương binh và xã hội

Thủ trưởng

NGUYỄN KIẾN

**THÔNG TƯ số 9-TBXH ngày 22-7-1982 hướng dẫn thi hành quyết định số 106-HĐBT ngày 28-6-1982 của Hội đồng bộ trưởng bổ sung chế độ hưu trí, mất sức lao động đối với công nhân dân.**

Ngày 28 tháng 6 năm 1982, Hội đồng bộ trưởng ban hành quyết định số 106-HĐBT bổ sung chế độ hưu trí, mất sức lao động đối với Công an nhân dân.

Theo điều 1 và điều 2 của quyết định số 106-HĐBT thì cán bộ, chiến sĩ lực lượng an ninh nhân dân, cảnh sát nhân dân khi về hưu, hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động ngoài các chế độ hiện hành, hàng tháng được hưởng một khoản trợ cấp bằng 10% đến 20% lương chính trước khi về hưu hoặc nghỉ việc vì mất sức lao động. Thời gian được hưởng khoản trợ cấp này bằng một nửa thời gian phục vụ trong Công an nhân dân của mỗi người.

Những người về hưu, nghỉ việc vì mất sức lao động từ ngày 1-1-1975 trở lại đây cũng được hưởng khoản trợ cấp nói trên từ khi có quyết định này,